

Số: 38/BC - THTBB

Thạch Bàn, ngày 31 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế,

Trường tiểu học Thạch Bàn B báo cáo kết quả thường niên năm học 2023 - 2024 như sau: (tính đến tháng 8 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG:

- Tên trường** (theo Quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Thạch Bàn B
- Địa chỉ**: Tổ 7, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Loại hình**: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu:

4.1. Sứ mệnh

Xây dựng trường theo mô hình “Trường học hạnh phúc” hướng đến môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên các bậc học tiếp theo.

4.2. Các giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Trách nhiệm;
- Kỷ luật - Hợp tác - Chia sẻ;
- Trung thực - Sáng tạo;
- Công bằng - Khách quan;
- Tập trung vào kết quả và con người.

4.3. Giá trị văn hóa của nhà trường:

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| - Tình đoàn kết, hợp tác | - Sự hợp tác |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Tính sáng tạo, |
| - Lòng tự trọng, nhân ái | - Nề nếp, kỷ cương |
| - Tính trung thực, tự giác | - Vươn lên và hội nhập |

4.4. Phương châm hành động: Chất lượng là uy tín, danh dự và thương hiệu của nhà trường.

4.5. Tầm nhìn



Trường Tiểu học Thạch Bàn B duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

4.6. Mục tiêu:

- Chất lượng HS: đảm bảo chỉ tiêu hàng năm đề ra, có uy tín với phụ huynh học sinh.
- Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên.
- Đội ngũ giáo viên: 100% GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019 vào năm 2023, xếp loại chuẩn nghề nghiệp: 100% ở mức đạt trở lên trong đó có ít nhất 65% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.
- Danh hiệu thi đua: Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường:

Trường tiểu học Thạch Bàn B được tách ra từ Trường tiểu học Thạch Bàn và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2015. Trước đó, trường Tiểu học Thạch Bàn được tách ra từ trường Phổ thông cấp I, II xã Thạch Bàn và được thành lập từ năm 1996.

Trường nằm trên địa bàn tổ dân phố số 7 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội. Hệ thống tổ chức của nhà trường gồm: cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn. Đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, được đào tạo cơ bản, đúng chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức trách nhiệm, tâm huyết với nghề. 100% CBGVNV được phân công đúng chuyên môn. Nội bộ nhà trường đoàn kết nhất trí, luôn quan tâm, giúp nhau cùng tiến bộ, phát huy tinh thần làm chủ, đóng góp trí tuệ trong hoạt động của nhà trường. Trong quá trình xây dựng và trường thành, trường không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Môi trường giáo dục lành mạnh, cảnh quan sư phạm nhà trường luôn được quan tâm giữ gìn đảm bảo luôn xanh - sạch - đẹp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục. Nhiều năm liền trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Tiên tiến” cấp quận.

6. Người đại diện pháp luật:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Điện thoại: 02432665177
- Địa chỉ Email: clthachbanb@longbien.edu.vn
- Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

7. Tổ chức bộ máy:

7.1. Quyết định thành lập:

- Quyết định số 2343/QĐ-CTUBND ngày 23/4/2015 của UBND quận Long Biên.

7.2. Quyết định công nhận Hội đồng trường:

- Quyết định số 3440/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2023 của UBND quận Long Biên về việc bổ sung, kiện toàn Hội đồng trường Trường Tiểu học Thạch Bàn B - Nhiệm kỳ 2020-2025.

7.3. Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường: Theo quyết định số 314/QĐ-THTBB ngày 10/10/2023.

7.4. Quyết định BGH:

- Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thu Hương (theo quyết định số 1846/QĐ-CTUBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch UBND quận Long Biên)

+ Điện thoại: 0948.234.962

+ Địa chỉ Mail: c1thachbanb@longbien.edu.vn

+ Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

- Phó bí thư chi bộ - Chủ tịch công đoàn - Phó hiệu trưởng: Trần Thị Bích Diệp (theo quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên)

+ Điện thoại: 039.596.9789

+ Địa chỉ Mail: c1thachbanb@longbien.edu.vn

+ Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

- Phó hiệu trưởng: Đỗ Thanh Hương (theo quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của Chủ tịch UBND quận Long Biên)

+ Điện thoại: 0983.928.255

+ Địa chỉ Mail: c1thachbanb@longbien.edu.vn

+ Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

8. Các văn bản khác:

8.1. Chiến lược phát triển nhà trường: số 01/CL-THTBB ngày 01/9/2020 về phương hướng chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học Thạch Bàn B giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

8.2. Quy chế dân chủ cơ sở (HS quy chế dân chủ)

8.3. Nghị quyết của hội đồng trường: (HS hội đồng trường)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN : Số liệu tại thời điểm thống kê: tháng 8 năm 2024)

1. Thông tin về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Thành phần	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			Ghi chú
			Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	0	01	0	
Phó hiệu trưởng	02	02	0	02	0	



Giáo viên (BC+HĐ)	42	42	06	36	0	
Nhân viên (BC+HĐ)	04	04	0	04	0	
Nhân viên bảo vệ	04	0		04	0	
Nhân viên lao công	03	03		03	0	
Tổng	56	52	06	50	0	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Diện tích trường:

Diện tích sử dụng: 10006 m²

Trung bình HS/lớp: 40 HS/lớp

2. Cơ cấu khối công trình:

Tên khối công trình	Năm học 2024 - 2025
1. Khối phòng Hành chính quản trị	
Hiệu trưởng	48 m ²
Phó Hiệu trưởng 1	24 m ²
Phó Hiệu trưởng 2	24 m ²
Văn phòng	48 m ²
P. Công đoàn	24 m ²
Bảo vệ 1	6 m ²
Bảo vệ 2	6 m ²
Khu VS GV, CB, NV	64 m ²
2. Khối phòng học tập	
Phòng học	30 phòng
Âm nhạc	57 m ²
Mĩ thuật	79 m ²
Khoa học - Công nghệ	79 m ²
Tin học 1	79 m ²
Tin học 2	79 m ²

Tiếng Anh 1	79 m ²
Tiếng Anh 2	57m ²
3. Khối phòng hỗ trợ học tập	
Thư viện	213 m ²
P. Thiết bị giáo dục	50 m ²
P. Tư vấn học đường và hỗ trợ GD HS khuyết tật học hòa nhập	26 m ²
P. Đội thiếu niên	48 m ²
P. Truyền thống	48 m ² 50
4. Khối phụ trợ	
Phòng họp 1	79 m ²
Phòng họp 2	110 m ²
Phòng nghỉ GV 1	24 m ²
Phòng nghỉ GV 2	24 m ²
Phòng nghỉ GV 3	24 m ²
P. y tế trường học	24 m ²
Phòng chuyên môn 1	48 m ²
Phòng chuyên môn 2	48 m ²
Khu để xe	1098 m ²
Khu VS HS	308 m ²
5. Khu vui chơi, TDTT	
Nhà đa năng (Nhà thể chất)	443 m ²
Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1865 m ²
6. Khu phục vụ sinh hoạt	
Nhà bếp	150 m ²
Nhà ăn	450 m ²
7. Hạ tầng kỹ thuật	
Hệ thống cấp nước sạch	Đủ
Hệ thống cấp điện	Đủ
Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đủ



Hạ tầng CNTT, liên lạc	Đủ
Khu thu gom rác thải	Đủ
Tổng số phòng	

3. Số liệu trang thiết bị dạy học

TT	Tên thiết bị	Phục vụ giảng dạy (GV)	Phục vụ học tập (HS)
1	Máy tính/laptop	43	142
2	Máy chiếu projector	25	0
3	Máy chiếu đa vật thể	25	0
4	Hệ thống âm thanh	36	0
5	Máy in	6	0
6	Bảng tương tác	5	0
7	Tai nghe	0	36
8	Tivi	12	1
9	Đầu ghi /camera	8 webcam	0
10	Wan/Wifi/Switch	23 wifi	0

4. Danh mục SGK:

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
3	Tự nhiên và Xã hội	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam

5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Giáo dục thể chất	Cánh diều	Đinh Quang Ngọc, (Tổng chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm
7	Mỹ thuật	Chân trời sáng tạo (bản 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
9	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
10	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hồ Sỹ Đàm (Tổng chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm
11	Khoa học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
12	Lịch sử&Địa lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang, Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
13	Tiếng Anh	I - learn Smart Start	Nguyễn Thị Ngọc Quyên (Tổng chủ biên kiêm chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2016, công nhận lại Chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022 theo Quyết định 676/QĐ-UBND ngày 21/02 /2022 của UBND thành phố Hà Nội

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

1. Kết quả tuyển sinh:

Khối	TSHS	TBHS/lớp	Số HS học 2 buổi/ngày	Nam	Nữ	Dân tộc	HSKTT	Số HS chuyển đi	Số HS chuyển đến
1	257	42.8	257	125	132	7	0	3	7
2	232	38.6	232	108	124	7	1	12	15
3	258	36.8	258	125	133	4	0	6	15
4	225	37.5	225	116	109	8	2	10	12
5	225	45	225	125	100	3	2	4	11
Tổng	1197	40.1	1197	599	598	29	05	35	60

2. Đánh giá chất lượng HS (năm học 2023 - 2024)

Khối	TSHS	Số HS được ĐG	HS được lên lớp		HS chưa HT chương trình lớp học		Ghi chú
			Số lượng	%	Số lượng	%	
1	257	257	255	99.2%	2	0.8%	
2	232	231	232	100%	0	0%	1HSHN
3	258	258	258	100%	0	0%	
4	225	223	225	100%	0	0%	2HSHN
5	225	223	2230	100%	0	0%	2HSHN
Tổng	1197	1192	1195	99.84%	2	0.16%	5HSHN

3. HS hoàn thành chương trình tiểu học: 225 HS - 100%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH:

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán	Thực hiện	Ghi chú
A	B	1	2	3
	TỔNG CỘNG	6,834,400	6,834,400	
A	NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC			
I	KINH PHÍ THỰC HIỆN TỰ CHỦ			
1	Quỹ tiền lương (LTT: 1210)			
	<i>Thanh toán cá nhân</i>			
6000	Tiền lương	2,197,415	2,197,415	
6050	Tiền công	196,485	196,485	
6100	Phụ cấp lương	1,380,102	1,380,102	
6300	Các khoản đóng góp	609,030	609,030	
2	Kinh phí chi hoạt động			
	<i>Thanh toán cá nhân</i>			
6000	Tiền lương			
6050	Tiền công			
6100	Phụ cấp lương			

6250	Phúc lợi tập thể	194,460	194,460	
6300	Các khoản đóng góp	554,609	554,609	
6400	Chênh lệch Thu Chi			
	<i>Nghiệp vụ chuyên môn</i>			
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	187,665	187,665	
6550	Vật tư văn phòng	242,404	242,404	
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	60,323	60,323	
6650	Hội nghị	2,100	2,100	
6700	Công tác phí	7,200	7,200	
6750	Chi phí thuê mướn	713,950	713,950	
6900	Sửa chữa TX tài sản	97,325	97,325	
6950	Mua sắm	0	0	
7000	Chi phí nghiệp vụ CM	291,296	291,296	
7050	Mua, bảo trì phần mềm	37,360	37,360	
	<i>Các khoản chi khác</i>			
7750	Chi khác	32,675	32,675	
7950	<i>Chi lập các quỹ</i>			
7951	Trích lập quỹ BS thu nhập, Ổn định thu nhập	30,000	30,000	
7952	Chi lập quỹ phúc lợi, khen thưởng			
7953	Chi lập quỹ khen thưởng			
7954	Trích lập quỹ PTSN			
II	10% kinh phí chi TX tiết kiệm thực hiện CCTL + kinh phí cấp bổ sung TH CCTL năm 2021			
III	KINH PHÍ KHÔNG THỰC HIỆN TỰ CHỦ			
B	CÁC KHOẢN THU TẠI ĐƠN VỊ			
1	Học 2 buổi/ngày	1,067,789	1,067,789	
2	Chăm sóc bán trú	1,382,550	1,382,550	
3	Trang TB CSVC BT	88,260	88,260	
4	Tiếng Anh liên kết	911,231	911,231	
5	STEM	0	0	
6	Tiền ăn Bán trú	4,924,690	4,924,690	

TRƯỜNG
TIỂU
HẠCH

7	Quỹ Đội	36,498	36,498	
8	Tiền nước uống HS	126,948	126,948	
9	Tiền điện điều hòa			
10	Tiền CSSKBD (BHYT)	81,407	81,407	
11	Kỹ năng sống, câu lạc bộ	0	0	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

1. Công tác phổ cập

Phổ cập tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%.

Phối hợp cùng phường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ.

2. Kết quả các cuộc thi

2.1. Các cuộc thi của học sinh:

** Cấp Quận: (6 giải)*

- HKPĐ: 01 giải Nhất, 03 giải Ba.

- Cuộc thi Liên hoan hợp xướng dành cho học sinh phổ thông: 01 HS đạt giải Nhì

- Cuộc thi “ Tôi yêu Long Biên - Hà Nội” do HĐĐ quận Long Biên tổ chức: 01 HS đạt giải Ba.

** Cấp Thành phố: (24 giải)*

- “Trạng Nguyên Tiếng Việt”: 05 giải Nhất, 07 giải Nhì; 08 giải Ba; 04 giải Khuyến khích

** Cấp Quốc gia, Quốc tế: (81 giải)*

- Cuộc thi Toán quốc tế SEAMO năm học 2023-2024: 01 giải Vàng, 05 giải Đồng, 03 giải Khuyến khích.

- Cuộc thi Olympic Quốc tế Khoa học, Toán và Tiếng Anh ASMO năm học 2023-2024: 01 giải Vàng, 01 giải Bạc, 01 giải Đồng.

- Cuộc thi Olympic Toán học quốc tế TIMO năm học 2023-2024: 03 giải Vàng, 08 giải Bạc, 02 giải Đồng.

- Cuộc thi Olympic Toán học quốc tế HKIMO năm học 2023-2024: 01 giải Vàng.

- Cuộc thi Trạng nguyên Toàn tài: 25 giải Vàng, 16 giải Bạc, 14 giải Đồng.

2.2. Kết quả các cuộc thi của GV:

** Cấp trường:*

- Thi GVG: 100% Giáo viên đăng ký thi GVG giỏi cấp trường. Các tiết dạy, GV đều tích cực ứng dụng CNTT và ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực. Kết quả: Xếp loại Giỏi: 15 tiết – 78.9%; Xếp loại Khá: 04 tiết – 21.1%. Trong đó có 06 giáo viên đạt giải: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba.

*** Cấp Quận:**

- + Đ/c Lê Ánh Nguyệt Lệ đạt giải Ba GV dạy giỏi cấp Quận.
- + Đ/c Nguyễn Thị Hương – GVTD – đạt giải Nhất Giải bóng bàn tại Ngày hội Văn hóa, Thể thao trong công nhân, viên chức lao động quận Long Biên năm 2023.
- + Đ/c Trần Thị Hồng đạt giải Ba phần thi Kỹ năng CNTT cấp Quận
- + SKKN: 04 SKKN đạt cấp Quận.
- + Đ/c Mai Thanh Hòa và đ/c Vũ Thị Thu Hương đạt giải Ba thiết kế bài giảng STEM cấp Quận.
- 01 đ/c là gương điển hình tiên tiến tiêu biểu được phát hiện qua Cuộc thi “Viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt trong phong trào thi đua yêu nước năm 2023” (Đ/c Dương Xuân Hằng – GV Thể Dục).

3. Các hoạt động ngoại khoá, GDKNS:

- Tổ chức tốt cuộc thi Liên hoan hợp xướng cấp trường
- Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui khỏe
- Tổ chức cho HS thi tìm hiểu chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (khối 5) tại Liên hoan chiến sỹ nhỏ Điện Biên cấp Liên đội.
- Tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường tại Trang trại giáo dục Vạn An và tại Khu du lịch trải nghiệm Hải Đăng.

4. Với hoạt động nhân đạo, từ thiện:

- 100% CB GVNV, HS tham gia tích cực với tổng kinh phí chi cho các hoạt động nhân đạo, từ thiện: 84.946.000 đồng
- Công tác chữ thập đỏ được xếp loại Xuất sắc.

5. Về công tác y tế - bán trú:

- Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho HS, phối hợp với TT y tế khám sức khỏe, cung vẹo cột sống cho HS.
- Trong năm học số HS ăn bán trú: 1050 HS
- Đón đoàn KT y tế của Quận về đánh giá đạt: 99.5/100 điểm.
- Công tác y tế học đường được xếp loại Tốt.

6. Các danh hiệu sau đạt được:

- Chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công tác Chữ thập đỏ xuất sắc cấp Quận
- Công tác y tế xếp loại Tốt
- Thư viện đạt mức độ 1



- Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mức độ 2
- Trường Tiên tiến về TDTT cấp Quận
- Tập thể lao động Tiên tiến cấp Quận
- Trường đạt “Trường học an toàn - phòng chống TNTT”
- Trường tham gia liên hoan hợp xướng cấp Quận đạt giải Nhì
- Trường đạt giải Nhất về gian trưng bày Ngày hội CNTT.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận: đề b/c;
- Web, CBGVNV: đề công khai;
- Lưu: HSCK;



Nguyễn Thị Thu Hương